TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN UH-TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 20/2022/HNGĐ-ST Ngày 15 tháng 7 năm 2022 *(V/v: Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn)*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN UH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi, Bà Nguyễn Thị Vân.

****Thư ký phiên tòa:*** Bà Tưởng Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện UH, TP Hà Nội

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH tham gia phiên Tòa:*** Ông Trịnh M Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 152/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2022 về*"Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXX - HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2022/QĐHPT-HNGĐ ngày 12/7/2022, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1984. Nguyên quán: xã CL, huyện TĐ, tỉnh Lạng Sơn. Nơi ĐKHKTT: thôn DX, xã HN, huyện UH, thành phố Hà Nội. *(có đơn xin vắng mặt)*.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Viết Q**, sinh năm 1984. Nguyên quán và nơi ĐKHKTT: Thôn DX, xã HN, huyện UH, thành phố Hà Nội *(có đơn xin vắng mặt)*.

* Người làm chứng: Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1961; Nơi ĐKHKTT: thôn DX, xã HN, huyện UH, thành phố Hà Nội (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai và các giấy tờ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án - Nguyên đơn chị Nguyễn Thị C trình bày:* ngày 16/9/2020, Tòa án nhân dân huyện UH ra Bản án ly hôn số 34/2020/HNGĐ-ST giữa chị - Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Viết Q, sinh năm 1984 ở thôn DX, xã HN, huyện UH, thành phố Hà Nội. Chị và anh Q có 01 con chung: Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 22/11/2009. Theo nội dung bản án, Tòa án giao con chung Nguyễn Tuấn K cho

anh Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục sau khi ly hôn. Thực ra khi ly hôn, chị rất có nguyện vọng tha thiết nuôi con chung nhưng vì khi đó con chung đang ở với anh Q, ổn định việc học hành, mặt khác anh Q không hợp tác lên Tòa án làm việc nên chị đành chấp nhận để anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, cũng với mục đích mong anh Q vì con, có con bên cạnh mà sống tốt hơn.

Do không trực tiếp nuôi con nên thỉnh thoảng chị vẫn về thăm con, gửi tiền cho cháu thông qua cô giáo hoặc hàng xóm. Có lần chị gửi tiền cho anh Q nhưng anh Q lại mang tiền đó đi mua rượu uống nên sau đó chị gửi nhờ hàng xóm mang vào cho ông bà nội cháu để thêm chi phí nuôi dưỡng cháu. Chị thường xuyên gọi điện nói chuyện với con và được biết anh Q ngày một uống rượu say xỉn nhiều hơn, bỏ bê con, không chăm sóc, cứ uống rượu say về là anh Q đánh chửi cháu K, không nấu cơm cho cháu K ăn, cháu K phải sang nhà bà nội ăn cơm. Những ngày gần đây nhất, nửa đêm chị nhận được điện thoại của cháu K khóc lóc sợ hãi nói anh Q đang say rượu chửi đánh cháu, lo sợ điều đó nên ngày 16/5/2022 được biết cháu K đã thi học kỳ xong nên chị về trường học đón cháu về nhà bố mẹ đẻ chị ở Lạng Sơn sinh sống.

Anh Q không đi làm việc gì, chỉ ở nhà uống rượu, anh Q nghiện rượu nặng, uống rượu thay nước lọc, anh Q đã được gia đình đưa vào cai nghiện ở trung tâm cai nghiện 02 lần nhưng anh Q vẫn chưa cai được.

Nay để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu K, theo nguyện vọng của cháu K, cũng là để chị được hợp pháp yên tâm nuôi dưỡng chăm sóc cháu K, còn làm thủ tục chuyển trường học cho cháu, chị làm đơn gửi đến Tòa án nhân dân huyện UH đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, cụ thể: thay đổi cho chị được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Nguyễn Tuấn K. Chị không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con cho chị.

Hiện nay, công việc chính của chị là cộng tác viên của công ty Trung Quốc làm về các mảng phiên dịch, đóng gói hàng, thủ kho,… thu nhập bình quân của chị là 10.000.000đồng/tháng. Vì là làm cộng tác viên nên thu nhập của chị được trả qua Ngân hàng, chị sẽ nộp cho Tòa án bảng sao kê Ngân hàng chứng M thu nhập của chị. Vì chị làm tự do nên chị có thời gian chăm sóc con, chủ động được thời gian.

Điều quan trọng nhất là cháu K có nguyện vọng và có đơn trình bày nguyện vọng muốn được ở với mẹ.

Chị không còn giấy tờ, tài liệu nào để nộp cho Tòa nữa. Kính đề nghị Tòa án giải quyết vụ án đảm bảo quyền lợi cho hai cháu K. Chị được biết anh Q không bao giờ đồng ý cho chị nuôi cháu K, không có thiện chí làm việc với chị và chị cũng lo sợ khi gặp anh Q nên chị có nguyện vọng đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải giữa hai vợ chồng chị, chị xin được vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc

khác của Tòa, cũng xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án, đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt chị. Tòa án cũng không cần tống đạt các văn bản tố tụng khác cho chị, chỉ cần tống đạt cho chị bản án.

** Tại Biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu, giấy tờ khác có trong hồ sơ vụ án, Bị đơn - anh Nguyễn Viết Q trình bày:* ngày 16/9/2020, Tòa án nhân dân huyện UH ra Bản án ly hôn số 34/2020/HNGĐ-ST giữa chị Nguyễn Thị C và anh - Nguyễn Viết Q. Anh và chị C có 01 con chung: Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 22/11/2009. Theo nội dung bản án, Tòa án giao con chung Nguyễn Tuấn K cho anh là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục sau khi ly hôn. Sau khi được Tòa án giao nuôi con, anh đã chăm sóc cháu K rất tốt, luôn quan tâm chăm sóc việc học hành của cháu cũng như tâm tư tình cảm của cháu, có những hôm do bận đi làm thì anh gửi cháu sang nhà ông bà nội ăn cơm, nhờ ông bà chăm sóc giúp vì nhà anh và nhà ông bà sát liền kề nhau.

Hiện nay, do bằng lái xe của anh hết hạn chưa đi đổi nên bị treo, nên anh không đi làm nghề lái xe được. Anh làm lao động tự do, em anh có xưởng may quần áo, anh ở nhà hỗ trợ thêm. Thu nhập bình quân mỗi tháng của anh khoảng 7 đến 8 triệu đồng, nhưng vì là lao động tự do nên anh không có giấy tờ xác nhận thu nhập gửi cho Tòa.

Sau khi ly hôn chị C vẫn thường xuyên gọi điện nói chuyện với anh và cháu K, chị C vẫn gửi quà bánh, quần áo và thỉnh thoảng có gửi tiền về cho anh để nuôi dưỡng cháu K. Chị C không về nhà anh thăm cháu K.

Khoảng hơn 1 tháng nay, chị C tự ý đón cháu K đi mà không hề nói gì với anh hay bố mẹ anh. Hiện nay, anh cũng không biết cháu K đang ở đâu, Anh không liên hệ được với chị C cũng như cháu K.

Nay chị C có đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu K sau khi ly hôn, cụ thể chị C có nguyện vọng được nuôi cháu K và không yêu cầu anh phải cấp dưỡng nuôi con cho chị C, quan điểm của anh: anh vẫn có nguyện vọng được nuôi cháu K, nhưng anh cũng tôn trọng quyền quyết định của cháu K, cháu K có nguyện vọng muốn ở với bố hay với mẹ là tùy cháu K. Anh có nguyện vọng để cháu K chơi với chị C đến hết hè năm học này, bắt đầu vào năm học mới chị C đưa cháu K về tiếp tục đi học để ổn định môi trường sống cũng như môi trường học tập.

Anh không có giấy tờ, tài liệu gì khác để giao nộp cho Tòa án. Anh được biết chị C có quan điểm xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án nên anh cũng có quan điểm xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án, đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh và anh vẫn có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu K.

Tại Biên bản lấy lời khai có trong hồ sơ vụ án, người làm chứng – bà Nguyễn Thị M (là mẹ đẻ anh Q) trình bày: bà là mẹ đẻ anh Nguyễn Viết Q, là bà nội cháu Nguyễn Tuấn K. Sau khi ly hôn, Tòa án giao con chung Nguyễn Tuấn K cho anh Q

trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Từ đó cháu K thường xuyên chung sống với anh Q tại nhà anh Q, thỉnh thoảng anh Q bận thì cháu K sang nhà bà ăn cơm. Bà thừa nhận anh Q có uống rượu chè nhưng không đến mức thường xuyên say xỉn, vẫn chăm sóc được cháu K. Anh Q làm nghề tự do, lúc đi lái xe, lúc thì ai thuê gì làm đấy. Từ khi ly hôn, chị C không quay về nhà bà thăm nom cháu K lần nào, cũng không gửi tiền về chu cấp nuôi dưỡng cháu K. Gần đây chị C có về đón trộm cháu K đi, không về xin phép ông bà cũng như anh Q, hiện nay ông bà cũng không biết cháu K đang ở đâu. Nay, chị C có đơn xin được nuôi con, quan điểm của bà: đó là việc của anh Q và chị C, Tòa án cứ giải quyết theo pháp luật, bà không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn, bị đơn cùng người làm chứng đều vắng mặt và đều không nộp bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH tham gia phiên tòa kết luận:

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện UH đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, tiến hành tố tụng là đúng pháp luật. Người tham gia tố tụng được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Viết Q có 01 con chung, khi ly hôn giao anh Q được quyền nuôi con chung Nguyễn Tuấn K; nhưng anh Q không chăm sóc cháu K tốt, không tạo điều kiện cho cháu K sống trong môi trường tốt mà thường xuyên uống rượu say xỉn, đánh chửi cháu K. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xử: Thay đổi quyền nuôi con, giao con chung cho chị Nguyễn Thị C nuôi cháu Nguyễn Tuấn K; anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho chị C; Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị C đã nộp đơn và nộp tạm ứng án phí cùng các tài liệu, chứng cứ theo quy định. Tranh chấp trong vụ án này là *"Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"*theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án Hôn nhân và gia đình này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội. Bị đơn anh Nguyễn Viết Q trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện UH đã triệu tập, tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Q theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng cho đến khi Tòa án chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, anh

Nguyễn Viết Q mới đến Tòa án làm việc trình bày quan điểm. Tại phiên tòa hôm nay, anh Q và chị C đều vắng mặt, đều có đơn xin được vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Việc nuôi dưỡng con chung sau ly hôn của vợ chồng anh Nguyễn Viết Q và chị Nguyễn Thị C được Tòa án giải quyết theo Bản án ly hôn số 34/2020/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội, có nội dung: *"giao con chung Nguyễn Tuấn K cho anh Q là người trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục"*. Tuy nhiên, theo lời trình bày của chị C, sau khi ly hôn anh Q thường xuyên uống rượu say xỉn, không chăm sóc tốt cho cháu K, thường xuyên đánh chửi cháu K. Anh Q cũng thừa nhận chị C vẫn hay gọi điện về nói chuyện với anh Q và cháu K, thỉnh thoảng vẫn gửi quà bánh, tiền để chu cấp nuôi dưỡng cháu K nhưng chị C không về nhà anh thăm cháu K lần nào.

Tại đơn trình bày của cháu Nguyễn Tuấn K*" . . . trong quá trình ở với bố, bố thường xuyên uống rượu và say xỉn, hay đánh đập chửi mắng em, không dậy em học, không chăm sóc nấu cơm cho em, em phải sang nhà ông bà ăn,... vậy nay em xin được sống với mẹ, ... xin được vắng mặt tại phiên tòa và tất cả các buổi làm việc khác của Tòa vì rất sợ gặp bố"*.

Theo biên bản xác M tại chính quyền địa phương nơi anh Q cùng cháu K sinh sống xác định được: anh Q làm nghề lái xe nhưng mấy năm gần đây anh Q làm lao động tự do. Sau khi anh Q ly hôn vợ, cháu K thường xuyên sinh sống với anh Q tại nhà anh Q nhưng anh Q cũng là người đàn ông hay uống rượu, có lúc say xỉn, không quan tâm chăm sóc cháu K được chu đáo. Bố con anh Q sống trong ngôi nhà sát liền kề với nhà bố mẹ đẻ anh Q. Việc chị C có gửi tiền về nuôi con hay không, có về thăm cháu K hay không chính quyền địa phương không biết. Theo trình bày của bố mẹ anh Q thì hiện nay cháu K không còn sống cùng nhà với anh Q nữa mà đã được chị C đón đi, chị C có xin phép anh Q hay gia đình anh Q hay không chính quyền địa phương không biết. Thu nhập hàng tháng của anh Q như nào chính quyền địa phương cũng không biết. Nay chị C có đơn xin được nuôi cháu K, chính quyền địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật đảm bảo quyền lợi cho cháu K.

Tại phiên tòa hôm nay, chị C và anh Q vắng mặt và đều đề nghị được quyền nuôi con chung Nguyễn Tuấn K và đều không yêu cầu bên còn lại phải cấp dưỡng nuôi con. Hơn nữa cháu K đã 13 tuổi và tha thiết xin được ở với mẹ. Xét thấy, anh Q hiện không có công việc ổn định, thỉnh thoảng uống rượu say xỉn, không chăm sóc cháu K được chu đáo, theo trình bày của cháu K thỉnh thoảng anh Q có đánh

mắng chửi cháu K; anh Q có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu K nhưng cũng có quan điểm tôn trọng nguyện vọng của cháu K. Nên nguyện vọng của chị C xin được nuôi con và nguyện vọng của cháu K được ở với mẹ là hoàn toàn chính đáng. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi và nguyện vọng cho cháu K, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là cháu Nguyễn Tuấn K từ anh Q sang chị C là phù hợp Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị C không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Q cho đến khi có thay đổi mới hoặc có đề nghị khác. Anh Q có quyền thăm con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở là phù hợp với Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

[3]*Về án phí và quyền kháng cáo*: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phi và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì anh Nguyễn Viết Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị C về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

2. Thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 22/11/2009 từ anh Nguyễn Viết Q (bố đẻ) cho chị Nguyễn Thị C (mẹ đẻ) là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành hoặc có thay đổi mới; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Nguyễn Viết Q cho đến khi có thay đổi hoặc có đề nghị khác. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Viết Q phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện UH, TP Hà Nội. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị C 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện UH, thành phố Hà Nội theo biên lai số 0057490 ngày 17/5/2022.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn đều được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được giao hợp lệ hoặc được niêm yết tại UBND nơi thường trú đối với những người vắng mặt./.

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện UH;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện UH;
- UBND xã HN, UH, TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thiện